

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
QUẬN TÂN BÌNH  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **145/2021/HSST**

Ngày : 10/12/2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Trần Thanh Vân

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Vũ Trung Kiên
2. Bà Nguyễn Thị Thu Thủy

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Phan Thùy Dương – Thư ký Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:*** Bà Đặng Tổ Trinh - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 12 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 142/2021/TLST-HS ngày 16 tháng 9 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 253/2021/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo:

LÊ QUỐC B, sinh ngày 25 tháng 7 năm 1990, tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký HKTT: 116/63/48 Đường THT, Phường Q, Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn P, sinh năm 1961 và bà Nguyễn Minh PH, sinh năm 1963; vợ: Lê Ngọc Diễm TH, sinh năm 1995, con: 02 người, lớn sinh năm 2014, nhỏ sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: Ngày 26/8/2014 Tòa án nhân dân Quận A xử phạt 08 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo bản án số 111/2014/HSST, tạm giam: ngày 22/5/2021 (có mặt)

***- Bị hại:*** Ông Nguyễn Văn TR, sinh năm 1982 (vắng mặt)

Địa chỉ: 69/14 Đường NH, Phường S, quận TB, Thành phố Hồ Chí Minh

***- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

Ông Nguyễn Thanh TU, sinh năm 1971 (vắng mặt)

Địa chỉ: B18/13F Đường LK, xã VL, huyện BC, Thành phố Hồ Chí Minh

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ông Nguyễn Văn TR cư trú tại nhà địa chỉ số 69/14 Đường NH, Phường S, quận TB, Thành phố Hồ Chí Minh, do cần xây dựng lại nhà ở nên ông TR thuê thợ xây và thuê 01 phòng tại nhà địa chỉ số 77 Đường NH để làm chỗ ở cho thợ xây và chứa vật tư xây dựng, phòng bên cạnh là tiệm cắt tóc. Ông TR để nhờ chìa khóa phòng trên kệ cạnh cửa tiệm cắt tóc để tiện việc nhân viên lấy chìa khóa vào phòng lấy vật tư theo yêu cầu của ông TR. Tháng 4 năm 2021, ông TR thuê Lê Quốc B làm thợ xây nhưng không ở lại phòng do B có nhà ở tại Thành phố Hồ Chí Minh, B thường xuyên đến lấy chìa khóa để mở vào phòng lấy vật tư xây dựng theo yêu cầu của ông TR. Đến ngày 16/5/2021, B xin nghỉ việc. Ngày 20/5/2021, do cần tiền tiêu xài cá nhân, biết phòng chứa vật tư xây dựng của ông TR không người trông coi, B nảy sinh ý định đột nhập vào phòng để trộm cắp máy móc bán lấy tiền tiêu xài. Đến khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày, B điều khiển xe gắn máy biển số ABC từ nhà tại địa chỉ số 116/63/48 Đường THT, Phường Q, Quận X đến dừng đỗ xe trước cửa phòng do thấy ông TR đầu xe hướng về đường Đường NH rồi đi bộ đến trước cửa tiệm cắt tóc gặp bà TG hỏi để lấy chìa khóa phòng, do bà TG không biết B đã nghỉ việc nên bà TG đồng ý để B lấy chìa khóa mở cửa. Khi vào bên trong phòng B lấy trộm 01 hộp có quai cầm tay bên trong chứa 01 máy đục cầm tay hiệu Bosch GSH 500 màu xanh đen và 01 hộp có quai cầm tay bên trong chứa 01 máy đục cầm tay hiệu Bosch GSH 5 màu xanh đen, B dùng 02 tay cầm 02 hộp đặt lên бага phía trước xe rồi tiếp tục quay vào lấy trộm 01 máy hàn điện tử hiệu Hồng Ký HK200E màu đỏ rồi mang ra đặt trước xe phía trên 02 hộp vừa lấy trộm rồi, B không đóng cửa nhanh chóng điều khiển xe chạy đến cửa hàng Tùng Em tại địa chỉ số 655 Đường LTK, Phường F, quận TB bán toàn bộ 03 máy móc trên cho chủ cửa hàng là ông Nguyễn Thanh TU với giá 800.000 đồng, B tiêu xài cá nhân hết số tiền trên, không thu hồi được.

Đến khoảng 16 giờ 00 phút cùng ngày, ông TR về phòng lấy máy móc thì phát hiện bị mất số tài sản trên, ông TR kiểm tra hỏi từng nhân viên về việc liên chiếc máy vừa bị mất nhưng không người nào biết, ông TR tiếp tục đến tiệm cắt tóc hỏi, bà TG thông báo về việc B đến tiệm cắt tóc lấy chìa khóa vào phòng lúc khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày. Ngày 21/5/2021, ông TR cùng nhân viên là ông Phan Hùng Thiên R đến nhờ chủ nhà tại địa chỉ số 75/5 Đường NH, Phường S, quận TB là ông Hà Ngọc J kiểm tra camera đặt trước cửa, kết quả “phát hiện B là người lấy trộm số tài sản trên”.

Đến khoảng 08 giờ 30 phút ngày 22/5/2021, B điều khiển xe gắn máy đến khu vực gần nhà số 69/14 Đường NH, Phường S, quận TB để gặp ông TR xin quay lại làm việc, ông TR hỏi B về việc có lấy trộm số tài sản trên không, B thừa nhận nên ông TR gọi điện trình báo Công an Phường S, quận TB đến giải quyết. Công an Phường S, quận TB tiến hành cho B chỉ điểm nơi bán tài sản trộm cắp được tại cửa hàng Tùng Em địa chỉ số 653 Đường LTK, Phường F, quận TB, làm việc với chủ cửa hàng là ông Nguyễn Thanh TU, ông TU xác định có mua của B 01 máy đục

cầm tay hiệu Bosch GSH 500 màu xanh đen, 01 máy đục cầm tay hiệu Bosch GSH 5 màu xanh đen và 01 máy hàn điện tử hiệu Hồng Ký HK200E màu đỏ với giá 800.000 đồng vào ngày 20/5/2021, khi mua ông TU không hỏi B về nguồn gốc tài sản, không biết tài sản do B trộm cắp mà có, ông tự nguyện giao nộp lại số tài sản cho cơ quan Công an, không yêu cầu B bồi thường, đồng ý cho B số tiền 800.000 đồng này.

Quá trình điều tra, Lê Quốc B thừa nhận hành vi trộm cắp tài sản của ông Nguyễn Văn TR tại phòng do ông TR thuê, địa chỉ số 77 Đường NH, Phường S, quận TB như nêu trên. Lời khai của B phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, phù hợp với kết quả xác định địa điểm nhận dạng, thực nghiệm điều tra và các tài liệu chứng cứ khác được thu thập trong hồ sơ vụ án.

Đối với bà Lê Thị Thùy TG đồng ý cho ông TR để chìa khóa phòng trên kệ cạnh cửa tiệm cắt tóc để thợ xây dựng đến lấy mở cửa phòng lấy vật tư theo yêu cầu của ông TR, bà TG không có trách nhiệm quản lý chìa khóa cũng như quản lý phòng cho ông TR. Bà biết B là thợ xây làm việc cho ông TR, do không biết B đã nghỉ việc vào ngày 16/5/2021 nên đến ngày 20/5/2021 bà vẫn để cho B lấy chìa khóa, không biết và không nhìn thấy việc B lấy tài sản của ông TR rời khỏi phòng.

Vật chứng thu giữ:

- 01 áo thun ngắn tay, cổ ngắn không nhãn hiệu.

- 01 xe máy biển số ABC, là phương tiện gây án, B mua lại của 01 người phụ nữ không xác định lại lịch, làm chung công trình với B trước đây, không xác định thời gian làm việc, địa chỉ công trình, khi mua không có Giấy đăng ký xe, giấy mua bán xe và không làm thủ tục sang tên xe. Kết quả xác minh người đăng ký chủ xe là ông Nguyễn Đăng Qu, cư trú tại địa chỉ số 5/2 Đường TVK, phường TT, quận TP, hiện ông Qu đã bán nhà đi khỏi địa phương, không xác định nơi ở. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Tân Bình đăng báo tìm chủ sở hữu xe nhưng không có kết quả.

- 01 đĩa DVD chứa dữ liệu hình ảnh cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Tân Bình lấy lời khai của Lê Quốc B (lưu hồ sơ vụ án).

Tài sản bị chiếm đoạt: Thu hồi tại cửa hàng Tùng Em địa chỉ số 653 Đường LTK, Phường F, quận TB do ông Nguyễn Thanh TU tự nguyện giao nộp, cơ quan Cảnh sát điều tra trả lại cho bị hại là ông Nguyễn Văn TR. Căn cứ Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 101/HĐĐGTS-TTHS ngày 30/5/2021 của Ủy ban nhân dân quận Tân Bình gồm:

- 01 máy đục cầm tay hiệu Bosch GSH 500 màu xanh đen, đã qua sử dụng, tình trạng hoạt động tốt, trị giá 3.000.000 đồng;

- 01 máy đục cầm tay hiệu Bosch GSH 5 màu xanh đen, đã qua sử dụng, tình trạng hoạt động tốt, trị giá 3.500.000 đồng;

- 01 máy hàn điện tử hiệu Hồng Ký HK200E, đã qua sử dụng, tình trạng hoạt động tốt, trị giá 2.000.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 8.500.000 đồng.

Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại là ông Nguyễn Văn TR nhận lại tài sản bị chiếm đoạt, không yêu cầu bồi thường thiệt hại, không thắc mắc, khiếu nại.

Đối với số tiền 800.000 đồng B có được do bán tài sản trộm cắp cho ông Nguyễn Thanh TU, ông TU tự nguyện giao nộp lại tài sản mua của B cho Cơ quan Công an, không yêu cầu B bồi thường và đồng ý cho B số tiền 800.000 đồng, không thắc mắc, khiếu nại.

Tại bản cáo trạng số 139/CT-VKS ngày 14 tháng 9 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình đã truy tố bị cáo Lê Quốc B về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa hôm nay, sau phần luận tội, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Lê Quốc B về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, đồng thời đề nghị xử phạt bị cáo mức án từ 12 đến 18 tháng tù, về vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử xử lý theo quy định.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo Lê Quốc B, Điều tra viên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Tân Bình được phân công điều tra giải quyết vụ án, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình được phân công thực hành quyền công tố và kiểm sát điều tra đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Căn cứ quá trình điều tra, truy tố, diễn biến tại phiên tòa, thông qua phần tranh tụng tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Căn cứ các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, diễn biến tại phiên tòa thông qua lời khai của bị cáo, lời khai của người bị hại, người làm chứng cùng tang vật, các tài liệu chứng cứ khác thu được trong hồ sơ vụ án thì Lê Quốc B đã có hành vi lén lút lấy trộm 01 máy đục cầm tay hiệu Bosch GSH 500 màu xanh đen trị giá 3.000.000 đồng; 01 máy đục cầm tay hiệu Bosch GSH 5 màu xanh đen, trị giá 3.500.000 đồng; 01 máy hàn điện tử hiệu Hồng Ký HK200E, trị giá 2.000.000 đồng, tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 8.500.000

đồng vào khoảng 12 giờ 30 phút ngày 20/5/2021 tại 77 Đường NH, Phường S, quận TB, Thành phố Hồ Chí Minh.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu, quản lý tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật và Nhà nước bảo vệ mà còn gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Bản thân bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, có năng lực trách nhiệm hình sự, phạm tội do lỗi cố ý nên xét thấy đã đủ cơ sở pháp lý để kết luận bị cáo đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”, được quy định khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ:

Xét bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[4] Về vật chứng:

- Đối với 01 máy đục cầm tay hiệu Bosch GSH 500 màu xanh; 01 máy đục cầm tay hiệu Bosch GSH 5 màu xanh đen; 01 máy hàn điện tử hiệu Hồng Ký HK200E. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Tân Bình đã trả lại bị hại là có cơ sở và đúng quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét lại.

- Đối với 01 áo thun ngắn tay, cổ ngắn không nhãn hiệu, B mặc khi thực hiện hành vi trộm cắp là vật không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 xe máy biển số ABC, là phương tiện gây án, B mua lại của 01 người phụ nữ không xác định lại lịch, làm chung công trình với B trước đây, không xác định thời gian làm việc, địa chỉ công trình, khi mua không có Giấy đăng ký xe, giấy mua bán xe và không làm thủ tục sang tên xe. Kết quả xác minh người đăng ký chủ xe là ông Nguyễn Đăng Qu, cư trú tại địa chỉ số 5/2 Đường TVK, phường TT, quận TP, hiện ông Qu đã bán nhà đi khỏi địa phương, không xác định nơi ở. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Tân Bình đăng báo tìm chủ sở hữu xe nhưng không có kết quả nên tiếp tục giao cho cơ quan thi hành án đăng báo tìm chủ chủ hữu trong 1 thời gian nhất định, nếu hết thời hạn mà không ai đến nhận thì tịch thu sung ngân sách nhà nước.

- Đối với 01 đĩa DVD chứa dữ liệu hình ảnh cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Tân Bình lấy lời khai của Lê Quốc B là tài liệu, chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo nên tiếp tục lưu giữ tài hồ sơ vụ án.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Nguyễn Thanh TU đã giao nộp tài sản mua của bị cáo cho Cơ quan Cảnh sát điều tra và không yêu cầu bị cáo bồi thường, đồng ý cho bị cáo số tiền 800.000 đồng nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ Điều 106; Điều 268, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;
- Căn cứ vào điểm h, s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017;
- Căn cứ Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội;
- Căn cứ Điều 26 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014;

1. Tuyên bố bị cáo Lê Quốc B phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Lê Quốc B 01 (một) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 22/5/2021

2. Về vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: 01 áo thun ngắn tay, cổ ngắn không nhãn hiệu (tình trạng theo Phiếu nhập kho vật chứng số 120/PNK ngày 20/8/2021 của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Tân Bình).

Giao cơ quan thi hành án đăng báo tìm chủ sở hữu xe máy xe máy biển số ABC (tình trạng theo Phiếu nhập kho vật chứng số 120/PNK ngày 20/8/2021 của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Tân Bình) trong thời hạn 12 tháng, nếu hết thời hạn mà không ai đến nhận thì tịch thu sung ngân sách nhà nước.

Giao Tòa án nhân dân quận Tân Bình tiếp tục lưu giữ trong hồ sơ vụ án 01 đĩa DVD chứa dữ liệu hình ảnh cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Tân Bình lấy lời khai của Lê Quốc B.

3. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án, bị cáo được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh. Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao án hoặc ngày Tòa án tổng đạt, niêm yết bản án hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại

các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Hội đồng xét xử đã giải thích về quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thời hiệu yêu cầu thi hành án cho đương sự theo quy định tại điều 26 Luật Thi hành án được sửa đổi, bổ sung năm 2014.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo; bị hại; NCQLNVLQ;
- Công an quận Tân Bình;
- VKSND quận Tân Bình;
- Chi cục THADS quận Tân Bình;
- TAND, VKSND TP.Hồ Chí Minh;
- Phòng HSNVCS CA TP.HCM;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Thanh Vân**